

Số: 83/2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2024

## NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01****Tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8****Chuyển: ..... năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02****năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05****tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP****PCT TT L.A.Quân  ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập,****tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập**

VĂN PHÒNG UBND TP HÀI PHÒNG

ĐỀN Số: .949.....  
Ngày: ..11/07/2024.....Chuyển: .....  
Số và ký hiệu HS: .....

ĐƠN VỊ CHỦ THAM TRỞ SỰ GIỎI

CT N.V.Tùng  tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CPPCT TT L.A.Quân  ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập,PCT L.K.Nam  tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lậpPCT N.Đ.Tho PCT H.M.Cường CVP T.H.Kiên PCVP T.V.Thiện  Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,PCVP P.A.Tuân  bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyềnPCVP P.H.Hoàng  địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;P. XDGTC P. VX  Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung mộtP. NNTNMT  số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;P. TCNS P. NC&KTGS  Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;P. TH  Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị địnhP. KSTTHC  số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chứcBAN TCD  năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đãP. HCTC  được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28P. QTTV  tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02CTTĐT  năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửaTTTH & NKTP  đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6

năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10

năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự

nghiệp công lập.

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8****năm 2020 của Chính phủ**

1. Bổ sung điểm c vào khoản 2 Điều 18b đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP như sau:

“c) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định hoặc phân cấp quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục, bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một chi cục khi chi cục đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

Thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính 24/24 giờ trong ngày theo quy định của pháp luật, phải bố trí công chức (trong đó có lãnh đạo chi cục) làm việc 3 ca/ngày và được giao từ 60 biên chế công chức trở lên;

Được giao quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện và có từ 09 phòng hoặc tổ chức tương đương trở lên thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục theo quy định của pháp luật;”.

2. Sửa đổi điểm a, b khoản 5 Điều 22 của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP như sau:

“a) Vụ thuộc tổng cục có từ 15 đến 20 biên chế công chức, cục (trừ cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có dưới 04 tổ chức được bố trí không quá 02 cấp phó;

b) Vụ thuộc tổng cục có trên 20 biên chế công chức; cục (trừ các cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có từ 04 tổ chức trở lên thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định số lượng cấp phó của từng đơn vị, bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một đơn vị;”.

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ**

“a) Ban và Văn phòng có từ 15 đến 20 người làm việc là công chức, viên chức được bố trí không quá 02 cấp phó; Ban, văn phòng có trên 20 người làm việc là công chức, viên chức thì Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ quyết định số lượng cấp phó của từng đơn vị, bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một đơn vị;”.

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập**

“c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

Số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị.

Đơn vị quy định tại điểm a khoản 1 (trừ các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ), khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Nghị định này có từ 20 người làm việc là viên chức trở xuống được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc là viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó.

Đơn vị quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1, khoản 3, điểm b, c, d khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này được bố trí không quá 02 cấp phó. Đối với bệnh viện hạng I trở lên; đơn vị sự nghiệp y tế làm nhiệm vụ kiểm soát và phòng chống bệnh tật tuyến tính hạng I trở lên; trường phổ thông có nhiều cấp học có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí không quá 03 cấp phó”.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2024.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tỉnh Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cảng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2)<sub>110</sub>

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Lưu Quang

*Trần Lưu Quang*